

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường
Dự án: “Chỉnh trang tuyến đường Tây Nam xóm Đường Khê Nữ từ
cổng làng đến Chùa tại xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội”
GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 16/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Khoa học, Công nghệ, Môi trường; Khuyến nông; Thủy lợi; Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn; Tài nguyên nước; Môi trường; Địa chất và khoáng sản; Ứng phó sự cố tràn dầu thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 117/QĐ-SNNMT ngày 06/3/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc ban hành Quy chế làm việc của Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội; Quyết định số 135/QĐ-SNNMT ngày 14/3/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các Phòng và tương đương thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội; Quyết định số 260/QĐ-SNNMT ngày 02/4/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc phân công nhiệm vụ giữa Giám đốc Sở và các Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội;

Xét đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án Chỉnh trang tuyến đường Tây Nam xóm Đường Khê Nữ từ cổng làng đến Chùa của UBND xã Nguyên Khê tại Văn bản số 380/CV-UBND ngày 11/6/2025 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Chỉnh trang tuyến đường Tây Nam xóm Đường Khê Nữ từ cổng làng đến Chùa” (sau đây gọi là Dự án) của UBND xã Nguyên Khê (sau đây gọi là Chủ dự án đầu tư), thực hiện tại xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án đầu tư có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, được bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
 - Chủ tịch UBND Thành phố;
 - Giám đốc Sở;
 - PGĐ Sở Nguyễn Anh Quân;
 - Phòng Quản lý môi trường;
 - Văn phòng Sở (để đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở);
 - UBND huyện Đông Anh;
 - UBND xã Nguyên Khê;
 - Lưu: VT, HS, QLMT.
- MHS: H26.14-241213-0008.PQLMT

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Anh Quân

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN
“CHỈNH TRANG TUYẾN ĐƯỜNG TÂY NAM
XÓM ĐƯỜNG KHÊ NỮ TỪ CÔNG LÀNG ĐẾN CHÙA”
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SNNMT ngày / /2025
của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội)

1. Thông tin về dự án

1.1. Thông tin chung

- Tên dự án: Chỉnh trang tuyến đường Tây Nam xóm Đường Khê Nữ từ công làng đến Chùa.

- Địa điểm thực hiện Dự án: Xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh.

- Chủ dự án đầu tư: UBND xã Nguyên Khê.

Địa chỉ: Thôn Cán Khê, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

- Nhóm dự án: Nhóm C. Tổng mức đầu tư: 29.045.983.000 đồng.

- Tiến độ thực hiện Dự án: Năm 2025 (sau khi được bố trí vốn).

Dự án được thực hiện theo Quyết định số 12273/QĐ-UBND ngày 05/10/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

1.2. Quy mô, công suất

Theo Quyết định số 12273/QĐ-UBND ngày 05/10/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, quy mô đầu tư như sau:

Cải tạo nâng cấp tuyến đường theo quy hoạch (B=7-15m) với chiều dài 320,5m. Các nội dung đầu tư bao gồm: đường giao thông, vỉa hè, thoát nước, PCCC, cấp điện, chiếu sáng và các hạng mục khác cần thiết và đảm bảo đúng theo quy định nếu có,...

1.3. Phạm vi dự án

Theo Quyết định số 7090/QĐ-UBND ngày 14/5/2025 của UBND huyện Đông Anh phê duyệt phương án tuyến, vị trí tuyến đường Tây Nam xóm Đường Khê từ công làng đến Chùa, xã Nguyên Khê, tỷ lệ 1/500; địa điểm: xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh:

* Vị trí tuyến, hướng tuyến:

- Tuyến đường có vị trí thuộc địa phận xã Nguyên Khê, nằm trong quy hoạch phân khu đô thị N5, tỷ lệ 1/500 được UBND Thành phố phê duyệt

- Tuyến đường có hướng Bắc Nam và Đông Tây.

+ Điểm đầu: Nút giao tại vị trí công làng xóm đường thôn Khê Nữ.

+ Điểm cuối: Nút giao tại vị trí Chùa xóm đường thôn Khê Nữ.

* Phương án tuyến:

- Chiều dài tuyến: 330m.

- Quy mô mặt cắt ngang tuyến đường:

+ Đoạn 1: Tuyến đường phía Đông thôn Khê nữ có mặt cắt ngang điển hình B≈14-15m.

+ Đoạn 2: Tuyến đường phía Nam thôn Khê Nữ có mặt cắt ngang điển hình B=7m.

1.4. Các hạng mục công trình và hoạt động của Dự án

1.4.1. Các hạng mục công trình của Dự án

- Hạng mục đường giao thông: thi công mặt đường, lát hè, bó gáy hè, công trình phòng hộ,...; thiết kế tổ chức giao thông, cây xanh đồng bộ.
- Hệ thống thoát nước mưa, nước thải.
- Hoàn trả kênh mương thủy lợi do UBND xã Nguyên Khê (Chủ dự án) quản lý.
- Hạng mục viễn thông.
- Hệ thống cấp nước: tuyến hiện trạng đã có. Chủ dự án di chuyển, hoàn trả hệ thống cấp nước của khu vực xóm Đường – thông Khê Nữ - xã Nguyên Khê theo Biên bản ngày 30/6/2023 giữa Chủ dự án và Xí nghiệp nước sạch Đông Anh.
- Hạng mục viễn thông, cấp điện,...
- Hạng mục phụ trợ phục vụ thi công.

1.4.2. Các hạng mục công trình xử lý chất thải và bảo vệ môi trường

a) Giai đoạn thi công xây dựng

Chủ dự án yêu cầu nhà thầu thi công bố trí 01 công trường thi công, hạng mục công trình xử lý chất thải và bảo vệ môi trường:

- Nhà vệ sinh di động; thiết bị chuyên dụng lưu chứa chất thải sinh hoạt, chất thải xây dựng.
- Cầu rửa xe, hố lắng có bố trí vải lọc dầu để thu gom, xử lý nước thải rửa xe.
- Thi công tuyến rãnh kết hợp hố lắng cạnh để thoát nước mưa tạm trên công trường thi công.
- 01 kho và các thiết bị chuyên dụng lưu chứa chất thải nguy hại tại công trường.

b) Giai đoạn vận hành

- Hệ thống thu gom và thoát nước mưa, thoát nước thải.

1.4.3. Các hoạt động của Dự án

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Đền bù và giải phóng mặt bằng: Diện tích sử dụng đất của Dự án là 4.480m². Trong đó bao gồm: đất lúa 02 vụ 3.520m², đất mương rãnh thoát nước phục vụ tưới nước nông nghiệp do xã quản lý 316,84m², đất đường giao thông đường bê tông 560,87m², bờ đất 82,29m².

- San nền, hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu thi công, hoạt động thi công các hạng mục công trình của dự án, hoạt động vận chuyển chất thải đi đổ thải, hoạt động sinh hoạt của công nhân xây dựng,...

- Xây dựng hệ thống đường giao thông, hệ thống thu gom và thoát nước mưa, hệ thống thu gom nước thải, hệ thống chiếu sáng.

b) Giai đoạn vận hành: Hoạt động đi lại của các phương tiện giao thông trên tuyến đường nội bộ.

1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Diện tích đất trồng lúa nước 02 vụ được thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện Dự án là 3.520 m² thuộc xã Nguyên Khê (theo văn bản số 663/UBND-ĐC ngày 17/12/2024 của UBND xã Nguyên Khê). Dự án có yếu tố nhạy cảm về môi trường theo quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 25 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của Dự án có khả năng tác động xấu đến môi trường

Quá trình thi công các hạng mục nêu tại mục 1.4 và quá trình hoạt động của dự án có khả năng tác động xấu đến môi trường gồm:

2.1. Giai đoạn thi công xây dựng

- Thu hồi diện tích đất lúa 02 vụ ảnh hưởng đến việc cung cấp lương thực, lao động nông nghiệp, sinh hoạt của người dân.

- Nước thải sinh hoạt của công nhân xây dựng, nước thải từ quá trình rửa xe và thiết bị máy móc; nước mưa chảy tràn,...

- Bụi và khí thải từ hoạt động phá dỡ các công trình trên đất, các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, chất thải xây dựng; quá trình thi công xây dựng các hạng mục dự án.

- Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân, chất thải rắn xây dựng và chất thải nguy hại phát sinh từ quá trình thi công xây dựng.

- Nguồn gây tác động không liên quan đến chất thải: Tiếng ồn, độ rung từ các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, chất thải; máy móc thi công.

2.2. Giai đoạn vận hành

- Hoạt động bảo trì, duy tu các công trình của Dự án; hoạt động của các phương tiện giao thông trên tuyến đường.

- Bụi và khí thải, tiếng ồn, độ rung phát sinh do các phương tiện lưu thông trên tuyến trong giai đoạn vận hành.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của Dự án đầu tư

3.1. Nước thải, khí thải

3.1.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Nước thải sinh hoạt phát sinh tối đa khoảng 0,9m³/ngày. Thành phần chủ yếu bao gồm: Tổng N, Tổng P, BOD₅, TSS, dầu mỡ động thực vật, Coliform...

- Nước thải thi công: phát sinh chủ yếu từ quá trình rửa xe và rửa thiết bị, dụng cụ thi công với tổng lưu lượng tối đa khoảng 4,4m³/ngày. Thành phần chủ yếu: dầu mỡ, chất rắn lơ lửng,...

b) Giai đoạn vận hành: không phát sinh nước thải

3.1.2. Nguồn phát sinh, quy mô tính chất của bụi, khí thải

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Hoạt động giải phóng mặt bằng, bóc đất hữu cơ, san nền; vận chuyển nguyên vật liệu; hoạt động của máy móc thi công và thi công các hạng mục công trình; khí thải từ hoạt động cơ khí với thành phần chủ yếu là CO_x, NO_x, SO₂,...

b) Giai đoạn vận hành

Hoạt động giao thông của các phương tiện đi lại xung quanh khu vực dự án, phát sinh bụi và khí thải với thành phần chủ yếu là các khí CO_x, NO_x, SO₂,...

3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại

3.2.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải rắn sinh hoạt

a) Giai đoạn thi công xây dựng

Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh của công nhân thi công trên công trường với khối lượng khoảng 10kg/ngày. Thành phần chủ yếu bao gồm: thức ăn thừa, bao bì, vỏ chai lọ, hộp đựng thức ăn, túi nilon,...

b) Giai đoạn vận hành: không phát sinh

3.2.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải rắn thông thường

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Hoạt động bóc tách hữu cơ bề mặt phát sinh khối lượng khoảng 4,16 tấn.
- Hoạt động phá dỡ công trình hiện trạng phát sinh phế thải xây dựng khối lượng khoảng 269,09 tấn, thành phần chủ yếu gồm: bê tông vỡ, gạch vỡ,...
- Hoạt động vét đất hữu cơ, bùn nạo vét, đào đất với khối lượng khoảng 3.133,66m³.
- Hoạt động thi công xây dựng phát sinh khoảng 387,9 tấn, thành phần chủ yếu gồm: đất đá, gạch vỡ, bao bì xi măng, sắt thép vụn...

b) Giai đoạn vận hành:

Phát sinh chủ yếu do quá trình bảo dưỡng tuyến đường (không thường xuyên, liên tục). Thành phần chủ yếu là bùn đất từ hoạt động nạo vét hệ thống thoát nước mưa,...

3.2.3. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại

a) Giai đoạn thi công xây dựng

Khối lượng chất thải nguy hại phát sinh khoảng 17,5kg trong toàn bộ quá trình thi công. Thành phần chủ yếu là giẻ lau có dính dầu mỡ; que hàn thải, vỏ thùng sơn thải...

b) Giai đoạn vận hành

Phát sinh chủ yếu do quá trình bảo dưỡng tuyến đường (không thường xuyên, liên tục). Chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình duy tu, bảo dưỡng, gồm: Vỏ thùng sơn, chổi sơn,...

3.3. Tiếng ồn và độ rung

a) Giai đoạn thi công xây dựng: Hoạt động giải phóng mặt bằng, thi công các hạng mục công trình và hoạt động của các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, phế thải phát sinh tiếng ồn và độ rung.

b) Giai đoạn vận hành: Phát sinh từ hoạt động lưu thông của các phương tiện giao thông trong khu vực.

3.4. Các tác động khác

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Dự án chiếm dụng đất trồng lúa 02 vụ với diện tích khoảng 3.520m², tác động đến kinh tế xã hội, việc làm của các hộ dân bị thu hồi đất, an ninh lương thực, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp.

- Tác động của nước mưa chảy tràn kéo theo các tạp chất trên bề mặt công trình gây ra tác động suy giảm chất lượng nước mặt và gia tăng độ đục của nước mặt.

- Hoạt động thi công các hạng mục công trình và hoạt động của các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, phế thải ảnh hưởng đến hoạt động giao thông đường bộ khu vực; hệ thống kênh mương tưới tiêu nông nghiệp; hoạt động giao thông đường bộ khu

vực; ảnh hưởng đến tổ chức, cá nhân tiếp giáp với dự án và có nguy cơ xảy ra sự cố cháy nổ, sụt lún công trình, tai nạn lao động, tai nạn giao thông,...

- Hoạt động tập trung đông công nhân có khả năng làm mất trật tự an ninh xã hội khu vực Dự án.

b) Giai đoạn vận hành

- Tác động tích cực đến kinh tế - xã hội khu vực.

- Nước mưa chảy tràn: Nước mưa chảy tràn trên bề mặt đường giao thông, ô cây xanh,... trong khu vực dự án kéo theo một lượng các tạp chất lơ lửng và các chất ô nhiễm khác trên mặt đất.

- Các sự cố khác như tai nạn giao thông, sạt lở, hư hỏng nền đường, sự cố do thiên tai,...

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của Dự án đầu tư

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải

4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải

Thực hiện thu gom toàn bộ nước thải sinh hoạt và nước thải thi công xây dựng phát sinh trong giai đoạn thi công xây dựng và vận hành của Dự án đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải cụ thể:

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Nước thải sinh hoạt phát sinh của công nhân: Được thu gom bằng nhà vệ sinh di động bố trí trên các công trường thi công. Chủ dự án yêu cầu nhà thầu thi công thực hiện ký hợp đồng với đơn vị có chức năng định kỳ hút toàn bộ nước thải, vận chuyển xử lý theo quy định và tuân thủ khoản 4 Điều 74 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại điểm c khoản 31 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ.

- Nước thải thi công: Bố trí 01 cầu rửa xe tại khu vực ra vào dự án điểm đầu tuyến đường hiện trạng (chùa xóm Đường) để đảm bảo các xe vận chuyển trước khi ra khỏi công trường đều được phun, rửa gầm xe sạch sẽ. Cầu rửa xe có các hố lắng và vải thấm dầu. Nước thải sau khi lắng cặn và tách dầu mỡ được tái sử dụng để xịt rửa lốp xe, làm ẩm các tuyến đường xung quanh dự án không thải ra ngoài môi trường. Dầu mỡ phát sinh được lọc bằng vải chuyên dụng, định kỳ thay thế vải lọc dầu và được thu gom, xử lý như chất thải nguy hại. Định kỳ thực hiện nạo vét hố ga, hệ thống thoát nước hoặc khi hố lắng đầy, thuê đơn vị có chức năng thu gom và vận chuyển, xử lý đúng quy định. Khi kết thúc hoạt động thi công, Chủ dự án đầu tư yêu cầu nhà thầu xây dựng thực hiện ký Hợp đồng với đơn vị có chức năng được cấp phép theo quy định đến thu gom, vận chuyển và xử lý toàn bộ nước thải, bùn lắng theo quy định.

b) Giai đoạn vận hành: Không có

4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải

Thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động của bụi, khí thải phát sinh từ Dự án trong giai đoạn thi công xây dựng và vận hành; đáp ứng các điều kiện về vệ sinh môi trường theo QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí, cụ thể:

a) Giai đoạn thi công xây dựng

Lập hàng rào chắn cách ly xung quanh đoạn khu vực công trường thi công; sử dụng các phương tiện, máy móc được đăng kiểm; khuyến khích nhà thầu thi công sử dụng các loại nhiên liệu thân thiện với môi trường; che phủ bạt đối với tất cả các phương tiện chuyên chở nguyên vật liệu, đất thải, phế thải,...; phương tiện vận chuyển chở đúng trọng tải quy định; phun nước giảm bụi khu vực thi công và đường dễ phát sinh bụi với tần suất 02 lần/ngày; thu gom chất thải rơi vãi trên công trường với tần suất 1 lần/ngày; rửa xe vận chuyển trước khi ra khỏi công trường; trong quá trình tập kết nguyên vật liệu, chủ dự án đầu tư yêu cầu nhà thầu bố trí khu tập kết vật liệu và quây phủ bạt để tránh phát tán bụi; phun nước tưới ẩm vật liệu xây dựng như cát, đá nhằm hạn chế bụi khuếch tán vào môi trường; trang bị bảo hộ lao động đầy đủ cho công nhân,...

b) Giai đoạn vận hành

- Đơn vị duy tu tuyến đường định kỳ vệ sinh, quét, hút bụi, phun nước, rửa đường trên tuyến đường.

- Đảm bảo diện tích cây xanh theo đúng quy hoạch.

4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn sinh hoạt

Thực hiện phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý toàn bộ các loại chất thải rắn sinh hoạt đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường và khoản 6 Điều 77 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

a) Giai đoạn thi công xây dựng

Thực hiện phân loại rác tại công trường thi công (chất thải thực phẩm; chất thải có khả năng tái chế, chất thải rắn sinh hoạt khác), bố trí các thùng rác di động để phân loại rác của công nhân trên các công trường. Chủ dự án yêu cầu nhà thầu thi công xây dựng hợp đồng với đơn vị có chức năng định kỳ thu gom, vận chuyển và xử lý rác sinh hoạt theo quy định.

b) Giai đoạn vận hành: không phát sinh

4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường

Thực hiện thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý toàn bộ các loại chất thải rắn thông thường đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường và theo quy định tại Điều 82 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Điều 66 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; Điều 24, 25, 33, 34 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Toàn bộ bùn hữu cơ được tập kết tại vị trí trồng cây xanh của dự án có bố trí bạt che phủ để tận dụng trồng cây xanh đảm bảo theo đúng quy định tại Điều 10 Nghị định 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa.

- Toàn bộ bùn từ quá trình nạo vét kênh mương, đất đào các hạng mục của dự án, phế thải xây dựng được phân loại và thu gom về khu tập kết bãi thải tạm trên công trường có diện tích khoảng 40m² tại công trường và được che phủ bằng bạt:

+ Đối với bùn từ quá trình nạo vét kênh mương, đất đào được tái sử dụng cho các hoạt động san lấp mặt bằng,... tại dự án;

+ Các chất thải xây dựng khác có thể san lấp được tận dụng tối đa để san lấp mặt bằng;

- + Đối với thành phần có thể tái chế sẽ được thu gom thanh lý theo quy định;
- + Một phần phế thải thừa được Chủ dự án yêu cầu nhà thầu thi công ký hợp đồng với đơn vị có chức năng để vận chuyển chất thải đi xử lý theo quy định.

- Bố trí công nhân dọn vệ sinh tại mỗi công trường có nhiệm vụ quét dọn đất cát rơi vãi khu vực xung quanh; thu dọn gọn gàng vật liệu, chất thải thi công phát sinh. Chủ dự án đầu tư sẽ cử 02 nhân viên có trách nhiệm giám sát vệ sinh môi trường tại công trường.

b) Giai đoạn vận hành

Đơn vị duy tu, vận hành yêu cầu đơn vị thực hiện vệ sinh, làm sạch trên tuyến đường thực hiện phân loại, thu gom và ký hợp đồng xử lý chất thải rắn thông thường theo quy định.

4.2.3. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại

Thực hiện trách nhiệm quản lý chất thải nguy hại theo quy định tại khoản 1 Điều 83 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Điều 71 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung tại khoản 30 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ; Điều 35 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

a) Giai đoạn thi công xây dựng

Bố trí khu vực lưu giữ tạm thời chất thải nguy hại có diện tích 5m², có cốt nền cao, xa nguồn nước, mái tôn che, nền gạch; bố trí các thùng để thu gom, phân loại và lưu giữ chất thải nguy hại, thực hiện dán nhãn, ghi mã số, gắn biển cảnh báo theo quy định. Chủ dự án yêu cầu nhà thầu thi công thực hiện ký Hợp đồng với đơn vị có giấy phép môi trường định kỳ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại theo quy định.

b) Giai đoạn vận hành: Khi có phát sinh chất thải nguy hại từ hoạt động bảo dưỡng, sửa chữa các công trình, đơn vị duy tu quản lý vận hành yêu cầu đơn vị sửa chữa thực hiện phân loại và ký hợp đồng với đơn vị có giấy phép môi trường thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

Thực hiện các công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng các quy chuẩn: QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn; QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung (từ ngày 01/01/2027, áp dụng theo QCVN 26:2025/BTNMT và QCVN 27:2025/BTNMT).

a) Giai đoạn thi công xây dựng:

- Sử dụng máy móc, phương tiện thi công, phương tiện chuyên chở vật liệu xây dựng đạt tiêu chuẩn kỹ thuật; thường xuyên bảo dưỡng thiết bị, máy móc.

- Bố trí thời gian thi công hợp lý.

- Che chắn xung quanh đoạn khu vực công trường thi công.

- Dùng các kết cấu đàn hồi giảm rung; kiểm tra mức độ ồn trong khu vực thi công để bố trí lịch thi công cho phù hợp và đạt mức độ ồn cho phép.

- Hạn chế vận hành các thiết bị đồng thời và tắt các máy móc khi không cần thiết.

- Sử dụng các thiết bị có mức rung thấp; ghi nhận hiện trạng công trình trước khi thi công; đền bù nếu hoạt động thi công gây rung lắc hư hại đến công trình.

b) Giai đoạn vận hành

- Lắp đặt hệ thống biển báo quy định tốc độ điểm đầu và điểm cuối tuyến đường.
- Thực hiện duy tu, bảo dưỡng mặt đường theo đúng kế hoạch đề ra.

4.4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Biện pháp giảm thiểu tác động của hoạt động thu hồi đất. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Biện pháp giảm thiểu tác động tới hoạt động giao thông: Đặt các biển báo, chỉ dẫn, cảnh báo công trường đang thi công. Bố trí công nhân điều tiết, phân luồng giao thông khu vực ra vào công trường,...

- An toàn lao động: Trang bị đầy đủ trang thiết bị bảo hộ cần thiết theo quy định; xây dựng và ban hành các nội quy về làm việc trên công trường; hệ thống biển báo theo quy định;...

- Phòng chống cháy nổ: Xây dựng và ban hành nội quy phòng cháy chữa cháy; trang bị các phương tiện chữa cháy tuân thủ theo quy định,...

- Sự cố sụt lún công trình: Thi công đúng thiết kế, phạm vi dự án; kiểm tra mức rung của các máy móc thiết bị (xe tải, máy lu, đầm...) và đưa ra phương pháp giảm rung phù hợp; phối hợp với đơn vị quản lý các công trình thủy lợi và các hộ dân đề theo dõi sụt lún, rạn nứt các công trình, khi xảy ra sụt lún mà nguyên nhân được xác định là do hoạt động của dự án thì tạm dừng thi công. Khi xảy ra sự cố sụt lún, nứt, đổ các công trình, Chủ dự án phối hợp với các bên liên quan tiến hành đánh giá mức độ thiệt hại, khắc phục sự cố nếu thiệt hại gây ra được xác định là do hoạt động thi công của dự án.

- Phòng ngừa sự cố do mưa bão, ngập lụt: Ngoài việc điều chỉnh tiến độ thi công hợp lý có cân nhắc đến các yếu tố thời tiết, Dự án sẽ ưu tiên tiến hành thi công hệ thống thoát nước trước nhằm đảm bảo khả năng thoát nước tối đa dọc tuyến, tránh xảy ra tình trạng úng ngập do thời tiết.

- Thi công theo đúng quy định, trình tự, theo đúng phương án thiết kế, hoạt động trong thời gian quy định, sử dụng máy móc hiện đại; tăng cường kiểm soát không để công nhân san gạt đất, chất thải; kết thúc thi công tiến hành dọn dẹp hoàn trả mặt bằng hiện trạng.

b) Giai đoạn vận hành

Định kỳ thực hiện: Duy tu, bảo dưỡng hạ tầng kỹ thuật dự án, chăm sóc, cắt tỉa cây xanh, vệ sinh mặt đường, thu gom rác thải, nạo vét hệ thống cống thoát nước mưa,...

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của Chủ dự án đầu tư

5.1. Giám sát môi trường trong giai đoạn thi công, xây dựng

Tuân thủ các quy định kỹ thuật quan trắc và quản lý thông tin dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường theo quy định tại Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

a. Giám sát môi trường không khí xung quanh:

Theo đề xuất của Chủ dự án đầu tư:

- Vị trí giám sát: Tại vị 01 trí điều chỉnh theo tiến độ dự án.
- Thông số giám sát: SO₂, CO, NO₂, tổng bụi lơ lửng (TSP), tiếng ồn, độ rung.
- Tần suất giám sát: 03 tháng/lần, trong suốt thời gian thi công dự án.

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 26:2010/BTNMT về tiếng và QCVN 27:2010/BTNMT về độ rung.

b. Giám sát chất thải rắn, chất thải nguy hại

- Thực hiện phân định, phân loại, thu gom các loại chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định khác có liên quan.

- Định kỳ chuyển giao chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại cho đơn vị có đầy đủ năng lực, chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

5.2. Giám sát khác

- Thường xuyên giám sát quá trình đổ thải, vận chuyển nguyên vật liệu, an toàn lao động.

- Giám sát công tác phòng cháy, chữa cháy: thực hiện thường xuyên, báo cáo định kỳ gửi cơ quan có thẩm quyền.

- Giám sát thường xuyên hiện tượng sụt lún, hư hại các hạng mục công trình trong thời gian bảo hành công trình khoảng 24 tháng.

6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác

- Thực hiện trách nhiệm của Chủ dự án đầu tư sau khi có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Thực hiện trách nhiệm bảo vệ môi trường của Chủ dự án đầu tư, nhà thầu thi công trong thi công công trình xây dựng Dự án và theo chế độ báo cáo công tác bảo vệ môi trường ngành xây dựng theo quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-BXD ngày 16/01/2023 của Bộ Xây dựng.

- Tuân thủ việc xây dựng theo đúng quy hoạch và quy định; Báo cáo đánh giá tác động môi trường này chỉ phục vụ mục đích bảo vệ môi trường, không có giá trị pháp lý thay cho mục đích liên quan đến đất đai, quy hoạch và xây dựng.

- Chủ dự án đầu tư phải chịu trách nhiệm về công tác an toàn và bảo vệ môi trường trong quá trình chuẩn bị, triển khai xây dựng và vận hành Dự án; tuân thủ nghiêm các quy định của UBND thành phố Hà Nội, các quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước Việt Nam.

- Thiết lập hệ thống cảnh báo nguy hiểm, cảnh báo giao thông trong khu vực thi công; thực hiện các biện pháp kỹ thuật và tổ chức thi công phù hợp nhằm giảm thiểu tác động tới các hoạt động giao thông của khu vực cũng như đời sống, sinh kế của dân cư xung quanh; áp dụng các biện pháp tạm thời để bảo đảm an toàn giao thông.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện các giải pháp kỹ thuật phù hợp nhằm ngăn chặn và giảm thiểu các sự cố ngập lụt, sạt lở phát sinh do việc xây dựng Dự án; lập phương án và thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng phó các sự cố môi trường khác phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án; tuân thủ các yêu cầu về an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy, nổ trong quá trình thực hiện Dự án theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật; chủ động, tích cực phối hợp với chính quyền địa phương triển khai thực hiện các giải pháp phục hồi sinh kế, hỗ trợ, ổn định cuộc sống

lâu dài cho các hộ dân chịu tác động tiêu cực bởi Dự án và tuân thủ các quy định tại các văn bản hướng dẫn thi hành; chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan thực hiện công tác đánh giá và thỏa thuận phương án hoàn trả công trình thủy lợi, điện và các công trình khác trong phạm vi Dự án.

- Thực hiện đền bù những thiệt hại môi trường do dự án gây ra theo quy định tại Mục 2 Chương X Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường.

- Đảm bảo có biện pháp, kế hoạch, nguồn lực để thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án; thực hiện đầy đủ các ý kiến đã tiếp thu trong quá trình tham vấn.

- Cập nhật công trình bảo vệ môi trường được duyệt trong báo cáo đánh giá tác động môi trường vào nội dung dự án đầu tư.

- Đảm bảo tính khả thi khi thực hiện trách nhiệm của Chủ dự án đầu tư sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật.

- Đảm bảo về độ chính xác, trung thực của các thông tin, số liệu, tài liệu cung cấp trong báo cáo đánh giá tác động môi trường. Chịu hoàn toàn trách nhiệm trong việc xây dựng, thực hiện báo cáo đánh giá tác động môi trường./.